

I. Phương châm về lượng**1. Bài tập 1**

* Nhận xét:

- Câu trả lời không làm cho An thoải mái vì nó mơ hồ về thông tin.

-> An muốn biết Ba học bơi ở địa điểm cụ thể

- Khi giao tiếp, câu nói phải có nội dung đúng với yêu cầu của giao tiếp, không nên **nói thiếu** những gì mà yêu cầu giao tiếp đòi hỏi.

2. Bài tập 2

- Truyện gây cười vì cách nói của hai câu hỏi và câu trả lời của nhân vật.

- Lẽ ra chỉ cần hỏi “Bác có thấy con lợn nào chạy qua đây không?”

- Trả lời “(Nãy giờ) tôi chẳng thấy có con lợn nào chạy qua đây cả!”

→ Như vậy, các nhân vật ở đây **nói thừa** những thông tin cần nói.

* **Kết luận:**

Khi giao tiếp cần nói cho có nội dung, nội dung của lời nói phải đáp ứng yêu cầu của cuộc giao tiếp, không thiếu, không thừa (**Phương châm về lượng**).

* **Ghi nhớ** : SGK/9

II. Phương châm về chất**1. Bài tập**

- Cười chi tiết anh chàng nói khoác.

- Phê phán tính nói khoác.

- Trong giao tiếp, không nói những điều mà mình không có bằng chứng xác thực chưa có cơ sở để xác định là đúng.

- Có thể sử dụng các từ ngữ: Hình như, em nghĩ là, ...

* **Kết luận:**

=> Khi giao tiếp không nói những điều mà mình không tin là đúng hay không có bằng chứng xác thực (**Phương châm về chất**).

* **Ghi nhớ**: SGK/10

III. Phương châm quan hệ:

1. Bài tập:

*** Nhận xét:**

- “Ông nói gà bà nói vịt” -> Mỗi người nói một đề tài, không cùng nội dung

=> Người đối thoại không hiểu nhau, không giao tiếp được với nhau, cuộc hội thoại sẽ không có hiệu quả.

*** Kết luận:**

- Khi giao tiếp cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề.

2. Ghi nhớ 1: SGK/21

IV. Phương châm cách thức:

1. Bài tập 1:

*** Nhận xét:**

- “Dây cà ra dây muống” → Nói dài dòng rườm rà.

- “Lúng búng như ngậm hột thị” → cách nói ấp úng, không rõ ràng, mạch lạc.

=> Nói như vậy khiến cho người nghe khó hiểu, khó tiếp nhận, hoặc tiếp nhận không chính xác nội dung.

*** Kết luận:**

- Khi giao tiếp cần nói ngắn gọn, rõ ràng rành mạch, dễ hiểu.

2. Bài tập 2

*** Nhận xét:**

- Câu nói có 2 cách hiểu

- Có thể sửa lại nội dung câu nói trên như sau:

(1) Tôi đồng ý với những nhận định của ông ấy về truyện ngắn.

(2) Tôi đồng ý với những nhận định (của người nào đó) về truyện ngắn do ông ấy sáng tác.

*** Kết luận:**

- Khi giao tiếp, cần nói rõ ý, tránh cách nói mơ hồ khó hiểu.

3. Ghi nhớ 2: SGK/22

V. Phương châm lịch sự:

1. Bài tập:

*** Nhận xét:**

- Nhờ cách đối xử lịch sự, tôn trọng đối tượng giao tiếp -> cả hai đều cảm nhận được tình cảm mà người kia đã giành cho mình, đó là tình cảm, tôn trọng, chân thành và quan tâm đến người khác. Nhất là em bé em đã không hề tỏ ra khinh miệt xa lánh người ăn xin mà còn rất chân thành thể hiện sự tôn trọng đối với con người nghèo khổ ấy.

*** Kết luận**

- Khi giao tiếp cần phải lịch sự, tế nhị, tôn trọng đối tượng giao tiếp.

2. Ghi nhớ 3: SGK/22

IV. Luyện tập: SGK

